

Thanh Sơn, ngày 16 tháng 11 năm 2020

Số: 227 /2020/ QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 248/2020/TLST – HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Minh G – Sinh năm 1981

Địa chỉ: Xóm Đ Đ, xã Th L, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh Lê Mậu Th – Sinh năm 1978

Địa chỉ: Xóm Đ Đ, xã Th L, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đỗ Thị Minh G và anh Lê Mậu Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Đỗ Thị Minh G và anh Lê Mậu Th xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Lê Đăng Tuấn Đ – Sinh ngày 07/10/2005, Lê Diệu M – Sinh ngày 29/9/2008. Hiện nay các con chung đang ở cùng anh Th và ông bà nội. Chị G và anh Th tự nguyện thỏa thuận: Giao cho anh Th được tiếp tục trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cả hai con chung là cháu Đ và cháu M đến khi các con chung thành niên. Anh Th tự nguyện không yêu cầu chị G phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và tư trang riêng: Chị Đỗ Thị Minh G và anh Lê Mậu Th khẳng định vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Đỗ Thị Minh G tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị G đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2020/0003274 ngày 12/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Trả lại cho chị G 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 – Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 – Luật thi hành án dân sự. Thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 – Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Các đ-ơng sự
- VKS tỉnh + huyện
- Chi cục THADS huyện
- UBND xã Thục Luyện
- L- u HSVA.

Thẩm phán

Đã ký

Trần Thị Duyên Hòa